

Số: 44 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 09 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 379-KH/TU ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới; Kế hoạch số 379-KH/TU ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới (sau đây gọi tắt là Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 379-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy); UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 379-KH/TU ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 379-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của thể dục, thể thao trong giai đoạn mới, góp phần tăng cường sức khỏe, lối sống lành mạnh trong nhân dân.

b) Xác định nội dung, nhiệm vụ và trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp được nêu trong Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 379-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

2. Yêu cầu

a) Việc quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện phải đảm bảo nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các tổ chức xã hội, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân cùng tham gia thực hiện.

b) Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

II. CÁC CHỈ TIÊU THỰC HIỆN

1. Về thể dục, thể thao quần chúng

Số người tham gia luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên đến năm 2025 đạt tỷ lệ trên 42% và năm 2030 đạt tỷ lệ trên 46% dân số của tỉnh.

Số gia đình luyện tập thể dục, thể thao đến năm 2025 đạt tỷ lệ trên 29% và năm 2030 đạt tỷ lệ trên 33% số hộ gia đình trong tỉnh.

a) Chỉ tiêu hoạt động quần chúng

- Số câu lạc bộ (CLB) thể dục, thể thao cơ sở: Đến năm 2025 đạt 05 CLB/xã, phường, thị trấn; đến năm 2030 đạt trên 08 CLB/xã, phường, thị trấn.

- Số cộng tác viên thể dục, thể thao cơ sở: Đến năm 2025 đạt 10 cộng tác viên/xã, phường, thị trấn; đến năm 2030 đạt trên 15 cộng tác viên/xã, phường, thị trấn.

- Công trình thể thao do địa phương quản lý:

- + Cấp xã: Đến năm 2025 tổng số sân tập luyện, thi đấu ngoài trời đạt từ 03 sân/xã, phường, thị trấn; đến năm 2030 đạt từ 04 sân/xã, phường, thị trấn.

- + Cấp huyện: Đến năm 2030 có đủ 03 công trình thể thao gồm: Sân vận động; nhà thi đấu đa năng; hồ bơi.

- + Cấp tỉnh: Xây dựng mới khán đài A sân vận động tỉnh trên nền sân vận động hiện hữu; xây dựng công trình nhà ở khu ký túc xá vận động viên; xây dựng mới Trường Phổ thông Năng khiếu Thể thao Đồng Nai.

- Tiếp tục trang bị dụng cụ, thiết bị tập luyện thể dục, thể thao ngoài trời đạt tiêu chuẩn: Đến năm 2025 trang bị 20 dụng cụ/xã, phường, thị trấn; đến năm 2030 đảm bảo mỗi địa phương cấp xã được trang bị từ 30 dụng cụ thể thao trở lên.

- Hệ thống thi đấu giải thể thao các cấp:

- + Cấp xã: Đến năm 2025 tổ chức từ 05 giải/năm; đến năm 2030 tổ chức từ 06 giải/năm.

- + Cấp huyện: Đến năm 2025 tổ chức từ 12 giải/năm; đến năm 2030 tổ chức từ 14 giải/năm.

- + Cấp tỉnh: Đến năm 2025 tổ chức từ 22 giải/năm; đến năm 2030 tổ chức từ 26 giải/năm.

- + Tiếp tục và khuyến khích tổ chức các giải, sự kiện thể thao giải trí, môn thể thao xu hướng mới, du lịch thể thao... song song với việc bảo tồn, phát triển các môn thể thao dân tộc.

- 100% đơn vị cấp xã, cấp huyện tổ chức Đại hội thể dục, thể thao theo định kỳ; tổ chức Tháng hoạt động thể thao cho mọi người và Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân trong dịp tháng 3 hàng năm; tổ chức Lễ phát động toàn dân tập luyện môn Bơi phòng, chống đuối nước hàng năm.

b) Giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trường học

- Giáo dục thể chất: Bảo đảm 100% trường mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học thực hiện đầy đủ, hiệu quả nội dung, chương trình môn học giáo dục thể chất.

- Hoạt động thể thao trường học:

- + Bảo đảm 100% học sinh, sinh viên thường xuyên tham gia tập luyện thể dục, thể thao và đạt chỉ tiêu đánh giá, xếp loại thể lực theo độ tuổi.

+ Đa dạng hóa hình thức tổ chức hoạt động thể thao trường học, phát triển các mô hình, câu lạc bộ thể thao trường học và thường xuyên đánh giá nâng cao hiệu quả hoạt động.

+ Thường xuyên tổ chức các giải thi đấu thể thao trong học đường, thu hút đông đảo học sinh, sinh viên tham gia.

- Chuẩn hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học.

- Đảm bảo 100% các cơ sở giáo dục phổ thông có đủ giáo viên thể dục theo quy định.

c) Thể dục, thể thao trong lực lượng vũ trang

- Tỷ lệ cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang đạt và vượt định mức quy định về tiêu chuẩn rèn luyện thể lực đạt 98%.

- Tiếp tục đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị tập luyện thể dục, thể thao trong các đơn vị. Gắn kết phát triển thể dục, thể thao trong lực lượng vũ trang với phong trào thể dục, thể thao chung của tỉnh. Xây dựng 100% đơn vị có khu tập luyện thể dục, thể thao (sân tập luyện, nhà tập luyện với các trang bị dụng cụ thể dục, thể thao cơ bản).

- Hoàn thành xây dựng tiêu chuẩn các đơn vị giỏi về huấn luyện thể lực và hoạt động thể dục, thể thao; chú trọng những nội dung tập luyện thể thao có tính đặc thù của một số đơn vị. Tỉnh hỗ trợ công tác tổ chức hội thao cấp tỉnh, quân khu và thi đấu thể dục, thể thao của các đơn vị theo đặc thù của lực lượng vũ trang quân đội.

- Tổ chức các Hội thao kỷ niệm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, Công an nhân dân; khuyến khích ngành Quân đội, Công an đầu tư cơ sở vật chất, tài chính phát triển thể dục, thể thao. Nâng cao hiệu quả huy động nguồn lực xã hội hóa.

- Thực hiện rèn luyện thân thể và thể dục, thể thao bắt buộc đối với cán bộ, chiến sĩ công an nam từ 18 - 45 tuổi, chiến sĩ nữ từ 18 - 35 tuổi. Tăng cường tập luyện võ thuật, bắn súng quân dụng; khuyến khích phát triển các môn thể thao đặc thù đơn vị, như: Bóng chuyền, Bóng bàn, Bóng đá, Điền kinh, Bơi....

2. Thể thao thành tích cao, thể thao chuyên nghiệp

a) Đến năm 2025

Hoàn thiện xây dựng Kế hoạch phát triển chiến lược thể thao thành tích cao, trong đó chú trọng xây dựng các nhóm môn thể thao trọng điểm, môn thể thao mũi nhọn dựa trên tiêu chí: Các môn thể thao được đại đa số người dân (trong đó phần lớn thanh thiếu niên) tham gia tập luyện, thi đấu; các môn thể thao có trong chương trình thi đấu của Olympic, Asiad, SEA Games và trong những năm gần đây đã giành được huy chương trong các giải thi đấu quốc tế, Đại hội Thể thao toàn quốc... được tập trung đào tạo tại 2 cơ sở: Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục, thể thao và Trường Phổ thông Năng khiếu Thể thao Đồng Nai:

- Nhóm trọng điểm loại I, gồm 12 môn: Điền kinh, Bơi - Lặn, Cầu lông, Thể dục Thể hình - Fitness, Cử tạ, Judo, Cầu mây, Xe đạp, Khiêu vũ thể thao,

Bóng đá (các tuyến U11, U13, U15, U17, U19, U21, Đội chuyên nghiệp), Wushu, Jujitsu.

- Nhóm trọng điểm loại II, gồm 20 môn: Karate, Taekwondo, Vovinam, Boxing, Kickboxing, Muay, Pencak Silat, Võ cổ truyền, Vật, Bắn súng, Bì sắt, Aerobic Gymnastics, Bowling, Billiards Snooker, Bóng bàn, Cờ vua, Quần vợt, Kurash, Bắn cung, Thể thao Người khuyết tật.

- Nhóm trọng điểm loại III, gồm 06 môn: Yoga, Golf, Cờ tướng, Đua thuyền truyền thống, Bóng chuyền, Futsal.

- Phê duyệt và ban hành Kế hoạch phát triển Bóng đá tỉnh Đồng Nai năm 2030.

b) Từ năm 2026 đến năm 2030

- Tiếp tục tập trung nguồn lực đầu tư các nhóm môn thể thao trọng điểm.

- Đào tạo tập trung khoảng 1.100 - 1.150 vận động viên; tổ chức tập luyện, đào tạo từ 38 - 40 môn thể thao.

- Số huy chương chính thức đạt được tăng hàng năm từ 900 - 1.000 huy chương các loại. Giữ vững và tăng số lượng từ 10 - 11 huy chương tại các kỳ SEA Games; phấn đấu vận động viên Đồng Nai tham gia thi đấu và đạt huy chương tại các kỳ Đại hội Thể thao Châu Á (Asiad); hàng năm đạt từ 40 - 50 huy chương quốc tế các loại.

- Hàng năm có từ 250 - 280 vận động viên đạt phong cấp kiện tướng và cấp I quốc gia.

- Thành tích tại Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026 xếp thứ hạng từ thứ 09 - 15/65 tỉnh, thành, ngành; Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ XI năm 2030 xếp thứ hạng từ thứ 08 - 14/65 tỉnh, thành, ngành tham dự.

- Đội Bóng đá Đồng Nai thăng hạng V.League vào mùa giải năm 2027/2028 và hoàn thiện pháp lý định hướng chuyển đổi, tham gia thi đấu chuyên nghiệp.

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tập trung tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các chủ trương, chính sách về thể dục, thể thao

a) Tập trung đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các văn bản chỉ đạo của tỉnh về thể dục, thể thao. Lồng ghép mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ về thể dục, thể thao trong các nghị quyết, quy hoạch, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và các huyện, thành phố, tạo chuyển biến sâu sắc về nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng đối với phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao. Gắn chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển thể dục, thể thao hàng năm vào kế hoạch công tác hàng năm, giai đoạn của các địa phương, đơn vị; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong tỉnh triển khai nhiệm vụ về phát triển thể dục, thể thao trên địa bàn tỉnh.

b) Chỉ đạo, định hướng các cơ quan truyền thông ứng dụng công nghệ số, tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp và kết quả thực hiện Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 379-

KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này; nâng cao thời lượng, chất lượng các chuyên mục, phóng sự, tin, bài về hoạt động thể dục, thể thao.

c) Tổ chức hướng dẫn tập luyện thể dục, thể thao cho nhiều đối tượng đảm bảo khoa học, hiệu quả, khích lệ đông đảo người dân tham gia tập luyện thể dục, thể thao.

2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý nhà nước về phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao

a) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao trong giai đoạn mới; chú trọng xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách đầu tư, phát triển thiết chế, cơ sở hạ tầng; thể thao thành tích cao, thể thao chuyên nghiệp, thể thao quần chúng, giáo dục thể chất và thể thao trường học.

b) Nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, nguồn nhân lực. Chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, người trực tiếp làm công tác thể dục, thể thao.

c) Tiếp tục hoàn thiện chế độ, chính sách đào tạo, bồi dưỡng, chăm sóc y tế, tiền lương, trợ cấp, ưu đãi khác đối với vận động viên, huấn luyện viên, nhân tài trong lĩnh vực thể dục, thể thao.

d) Đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng khoa học, ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý tổ chức hoạt động thể dục, thể thao; giao lưu, học tập, hợp tác quốc tế góp phần nâng cao hiểu biết, trình độ, chia sẻ kinh nghiệm với các địa phương, đơn vị trong và ngoài nước.

đ) Triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp quản lý nhà nước về thể dục, thể thao và các Kế hoạch thuộc lĩnh vực thể dục, thể thao của UBND tỉnh. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật; kịp thời hướng dẫn xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

e) Tiếp tục xây dựng cơ chế chính sách thiết thực, hiệu quả thu hút nguồn lực xã hội đầu tư cho thể dục, thể thao theo Nghị định số 69/2008/NĐ-CP và Nghị định số 59/2014/NĐ-CP; mời gọi hiệu quả danh mục các dự án đầu tư thực hiện xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo Quyết định số 881/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2024 của UBND tỉnh.

3. Phát triển thể dục, thể thao quần chúng, thể thao thành tích cao và thể thao chuyên nghiệp

a) Khuyến khích phát triển thể dục, thể thao quần chúng, tạo cơ hội cho người dân được quyền tham gia hoạt động tập luyện, biểu diễn, thi đấu để nâng cao sức khỏe, phòng và chữa bệnh, vui chơi, giải trí. Tăng cường phổ biến kiến thức, hướng dẫn phong trào tập luyện thể thao quần chúng.

b) Tổ chức lớp tập huấn, đào tạo bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ về hướng dẫn tập luyện các môn thể thao, nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, huấn luyện viên, giáo viên, cộng tác viên, hướng dẫn viên cho các ngành, đoàn thể, đơn vị, xã, phường, thị trấn, trường học và các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ hướng dẫn tập luyện và thi đấu các môn thể dục, thể thao.

c) Phát triển các mô hình tổ, đội, nhóm, câu lạc bộ thể dục, thể thao; phát triển các đơn vị, cá nhân cung cấp dịch vụ hướng dẫn tập luyện thể dục, thể thao

đa dạng, phong phú, đảm bảo các điều kiện về vệ sinh an toàn, nhân viên chuyên môn, cơ sở vật chất, trang thiết bị thể thao theo quy định nhằm tạo điều kiện cho nhân dân tham gia tập luyện thuận lợi, hiệu quả.

d) Xây dựng các công trình thể thao công cộng ở khu dân cư, lắp đặt các trang thiết bị, dụng cụ tập luyện thể thao tại các khu vui chơi, giải trí, công viên.

đ) Duy trì và thường xuyên tổ chức giải thi đấu từ tỉnh tới cơ sở; phát triển các môn thể thao xu hướng mới, bảo tồn và phát huy môn thể thao dân tộc; tổ chức nhiều sự kiện hoạt động thể thao cho nhiều đối tượng người dân cùng tham gia.

e) Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục thể chất và thể thao trong nhà trường; quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, chuẩn hóa giáo viên thể chất cho các cấp học. Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, thể thao trường học và thường xuyên tổ chức các giải thi đấu thể thao các cấp trong nhà trường; nghiên cứu đưa những môn thể thao tự chọn trong nhà trường phù hợp với định hướng phát triển thể thao thành tích cao, thể thao phong trào của tỉnh nhằm phát hiện những học sinh có tài năng, năng khiếu để tuyển chọn vào các đội tuyển thể thao của tỉnh.

g) Đẩy mạnh công tác huấn luyện thể lực, nâng cao sức khỏe cho cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang. Tăng cường huấn luyện thi đấu thể thao, thể thao ứng dụng nghiệp vụ phục vụ cho công tác, chiến đấu. Nâng cao chất lượng rèn luyện thân thể theo tiêu chuẩn đối với cán bộ, chiến sĩ. Thường xuyên kiểm tra tiêu chuẩn rèn luyện thân thể, rèn luyện thể lực của cán bộ, chiến sĩ. Hàng năm tổ chức từ 02 đến 03 giải thể thao các cấp trong lực lượng vũ trang toàn tỉnh.

h) Phối hợp với các liên đoàn, hiệp hội thể thao quốc gia, các đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức tuyên truyền, phổ biến tài liệu hướng dẫn về công tác thể dục, thể thao, Luật Thể dục, thể thao, các văn bản quản lý nhà nước về công tác thể dục, thể thao. Nâng cao hiệu quả hoạt động các hội, liên đoàn thể thao cấp tỉnh trong việc chủ động tổ chức giải thi đấu, phát triển hội viên, thu hút nguồn lực xã hội....

i) Biểu dương, giới thiệu những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến về tập luyện, thi đấu các môn thể thao và có đóng góp phát triển phong trào thể dục, thể thao ở các đơn vị, địa phương đảm bảo kịp thời, khích lệ đúng thời điểm.

k) Tập trung đầu tư phát triển các môn thể thao trọng điểm, môn thể thao thể mạnh có khả năng đạt thành tích huy chương tại các giải thể thao quốc gia, Đại hội Thể thao toàn quốc và các giải thi đấu quốc tế. Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị tập luyện, thi đấu hiện đại phù hợp với định hướng phát triển môn thể thao trọng điểm của tỉnh. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đào tạo, huấn luyện, thi đấu cho vận động viên của tỉnh, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới. Chú trọng việc học tập văn hóa, nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật, giáo dục đạo đức, ý chí, lòng tự hào dân tộc, tình yêu quê hương, đất nước cho huấn luyện viên, vận động viên.

l) Tuyển chọn, tập hợp các huấn luyện viên, đào tạo vận động viên từ lực lượng quần chúng có năng khiếu, tố chất thể thao tốt, thành lập các đội tuyển tỉnh tham gia thi đấu các giải thể thao quốc gia, góp phần nâng cao thành tích

thể thao tỉnh Đồng Nai.

m) Xây dựng phương hướng đổi mới phương thức đào tạo vận động viên thể thao thành tích cao, tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ, y sinh học tiên tiến, tạo bước đột phá về thành tích trong các bộ môn thể thao trọng điểm của tỉnh.

n) Khuyến khích tổ chức, cá nhân thành lập các câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp, đào tạo vận động viên thể thao thành tích cao của tỉnh.

4. Tăng cường các nguồn lực cho phát triển thể dục, thể thao

a) Các địa phương, đơn vị đảm bảo nguồn nhân lực tại các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp thể dục, thể thao các cấp; tăng cường đầu tư và đảm bảo kinh phí tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao thường xuyên của từng cấp chính quyền, từng cơ quan, đơn vị.

b) Đẩy mạnh công tác xã hội hóa ở các cấp, các ngành, các địa phương, tập trung huy động mọi nguồn lực, vận động các doanh nghiệp đầu tư, các tổ chức xã hội tham gia vào các sự kiện thể thao, công trình thể thao, các hoạt động thể thao.

c) Đảm bảo kinh phí cho các hoạt động thể dục, thể thao theo kế hoạch hàng năm; có kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất phát triển thể dục, thể thao phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương đảm bảo thực hiện tốt các tiêu chí tại Mục II của Kế hoạch này.

d) Tăng cường giới thiệu, thu hút các nhà đầu tư đối với các dự án, thiết chế thể thao trên địa bàn tỉnh từ nguồn vốn ngoài ngân sách giai đoạn 2025 - 2030.

đ) Thực hiện tốt công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất dành cho lĩnh vực thể dục, thể thao trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là các công trình thể thao gắn với văn hóa, du lịch và Khu liên hợp thể thao của tỉnh.

5. Tiếp tục triển khai hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ tại các văn bản của UBND tỉnh đã ban hành

a) Kế hoạch số 11438/KH-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2014 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án “Tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011 - 2030” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Kế hoạch số 13272/KH-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2020 của UBND tỉnh về việc tổ chức Tháng hoạt động thể dục, thể thao cho mọi người và Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2020 - 2030.

c) Kế hoạch số 9005/KH-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2030.

d) Quyết định số 290/QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2023 của UBND tỉnh về phê duyệt Chương trình Bơi an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 - 2030.

đ) Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XI về xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, con người Đồng Nai trở thành nguồn lực, động lực quan trọng cho phát

triển toàn diện và bền vững.

IV. KINH PHÍ

1. Nguồn kinh phí thực hiện được sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn huy động, đóng góp hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong xã hội.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương chủ động cân đối bố trí kinh phí trong nguồn kinh phí được giao hàng năm và lồng ghép với các đề án, dự án, chương trình mục tiêu liên quan để thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Là cơ quan thường trực chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này.

b) Phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến tài liệu hướng dẫn về công tác thể dục, thể thao, Luật Thể dục, thể thao, các chỉ thị, nghị quyết, thông tư, chương trình, kế hoạch, các văn bản quản lý nhà nước về công tác thể dục, thể thao. Biểu dương, giới thiệu những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến về tập luyện, thi đấu các môn thể thao và có đóng góp phát triển phong trào thể dục, thể thao ở các đơn vị, địa phương; đồng thời phối hợp các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan tổ chức hướng dẫn tập luyện thể dục, thể thao cho mọi đối tượng đảm bảo khoa học, hiệu quả, khích lệ mọi người dân tham gia tập luyện thể dục, thể thao.

c) Rà soát, đánh giá chất lượng, số lượng người tham gia luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên hàng năm; tổ chức lớp tập huấn phát triển số lượng cộng tác viên thể thao cơ sở; hướng dẫn thành lập câu lạc bộ thể thao trong tổ chức, cơ sở.

d) Hướng dẫn phát huy vai trò, năng lực của liên đoàn, hội thể thao của tỉnh, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức này để phát huy vai trò tích cực của hệ thống liên đoàn, hội thể thao của tỉnh trong giai đoạn mới.

đ) Thường xuyên tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao, giải thể thao từ tỉnh đến cơ sở tạo điều kiện cho người dân được tham gia tập luyện, thi đấu, cổ vũ... khuyến khích tổ chức sự kiện thể thao, giải thể thao giải trí, thể thao trải nghiệm, thể thao mạo hiểm đảm bảo người dân phong phú lựa chọn các hoạt động thể thao yêu thích.

e) Tham mưu UBND tỉnh nâng cao hiệu quả hoạt động thiết chế thể thao cơ sở; tiếp tục đầu tư trang thiết bị, dụng cụ tập luyện thể dục, thể thao nơi công cộng tại các địa phương, nhằm đảm bảo thực hiện tốt các chỉ tiêu phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới.

g) Chủ động rà soát, đề xuất các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ tại chương trình, đề án, kế hoạch đã được UBND tỉnh chỉ đạo phù hợp với điều kiện thực tế tại Đồng Nai và định hướng của Trung ương.

h) Tập trung phát triển các môn thể thao trọng điểm, thể mạnh có khả năng dành huy chương giải vô địch quốc gia, Đại hội Thể thao toàn quốc; ứng dụng khoa học - công nghệ, y sinh học nâng cao chất lượng đào tạo vận động

viên, chú trọng bồi dưỡng huấn luyện viên, cán bộ thể dục, thể thao. Chú trọng đào tạo văn hóa, nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật, đạo đức và lòng tự hào dân tộc cho vận động viên.

i) Chủ trì tham mưu phương án đảm bảo nguồn lực, đáp ứng nhiệm vụ đào tạo vận động viên, đặc biệt nhu cầu đội ngũ huấn luyện viên, vận động viên toàn tỉnh; Thực hiện chính sách thu hút, đãi ngộ đối với cán bộ, chuyên gia, huấn luyện viên giỏi, vận động viên xuất sắc được tuyển dụng làm công tác huấn luyện thể thao thành tích cao. Đẩy mạnh sắp xếp chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thể dục, thể thao theo hướng tự chủ, nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công về thể dục, thể thao.

k) Chủ trì, phối hợp UBND các huyện, thành phố, các sở, ngành có liên quan thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn tổ chức thực hiện tại địa phương, định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND tỉnh kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch theo yêu cầu.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Trên cơ sở danh mục dự án đầu tư công do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị hàng năm, 05 năm; Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu, báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí nguồn vốn đầu tư công thuộc nhiệm vụ chi từ ngân sách tỉnh cho các dự án thể dục, thể thao theo quy định của Luật Đầu tư công; danh mục dự án mời gọi nhà đầu tư quan tâm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị, địa phương đề xuất, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, đưa vào danh mục các dự án mời gọi đầu tư quan tâm theo quy định.

b) Tiếp tục mời gọi danh mục các dự án đầu tư thực hiện xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo Quyết định số 881/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2024 của UBND tỉnh.

3. Sở Tài chính

Trên cơ sở nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch; các cơ quan, đơn vị, địa phương hàng năm xây dựng dự toán gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo cấp thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn liên quan.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Đổi mới nâng cao chất lượng giáo dục thể chất trong nhà trường; quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, bố trí đội ngũ giáo viên giáo dục thể chất cho các cấp học, trình độ đào tạo.

b) Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, thể thao trường học và thường xuyên tổ chức các giải thi đấu thể thao các cấp trong nhà trường; nghiên cứu đưa những môn thể thao tự chọn trong nhà trường phù hợp với định hướng phát triển thể thao thành tích cao, thể thao phong trào của tỉnh nhằm phát triển các phẩm chất thể lực và phát hiện những học sinh có tài năng, năng khiếu để tuyển chọn vào các đội tuyển thể thao của tỉnh.

c) Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, phát triển mô hình câu lạc bộ thể dục, thể thao trong nhà trường. Phối hợp chặt chẽ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng nhân tài thể thao của tỉnh.

d) Phân đầu 100% cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh có đủ giáo viên thể chất, cơ sở, vật chất đảm bảo phục vụ cho hoạt động giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong nhà trường; phân đầu 100% học sinh đạt tiêu chuẩn thể lực học sinh theo quy định; 100% cơ sở giáo dục phổ thông có câu lạc bộ thể dục, thể thao và thực hiện tốt các hoạt động thể dục, thể thao trường học.

5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Phối hợp các sở, ban, ngành, địa phương liên quan tiếp tục thực hiện hiệu quả Quyết định số 224/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án phòng, chống tai nạn thương tích, xâm hại trẻ em trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 - 2030. Xây dựng các chương trình đảm bảo an toàn phòng, chống đuối nước cho trẻ em, nhất là ở trong trường học và các địa bàn thường xảy ra tai nạn đuối nước trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường

Nghiên cứu, tham mưu và triển khai công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất dành cho lĩnh vực thể dục, thể thao trên địa bàn tỉnh, đảm bảo theo quy định của pháp luật.

7. Sở Xây dựng

Tham mưu UBND tỉnh quy hoạch, phân bổ các công trình thể thao hợp lý theo quy hoạch chung của tỉnh, đặc biệt là các công trình thể thao gắn với văn hóa, du lịch và Khu liên hợp thể thao của tỉnh. Quản lý xây dựng cơ bản và các tiêu chuẩn của các công trình thể thao.

8. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

a) Tăng cường huấn luyện thi đấu thể thao, ứng dụng nghiệp vụ phục vụ cho công tác, chiến đấu, thể thao thành tích cao. Phát huy vai trò của lực lượng vũ trang trong phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới. Nâng cao chất lượng rèn luyện thân thể theo tiêu chuẩn đối với cán bộ, chiến sĩ. Thường xuyên kiểm tra tiêu chuẩn rèn luyện thân thể, rèn luyện thể lực của cán bộ, chiến sĩ.

b) Phân đầu trên 95% các đơn vị lực lượng vũ trang của tỉnh tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao và 98% tỷ lệ cán bộ, chiến sĩ đạt tiêu chuẩn rèn luyện thể lực theo quy định. Đẩy mạnh phong trào tập luyện thể dục, thể thao, đặc biệt là thể thao Quốc phòng phục vụ nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu tại các đơn vị trong lực lượng vũ trang nhân dân.

c) Nghiên cứu phát triển thể thao thành tích cao trong lực lượng vũ trang, phát hiện, bồi dưỡng các đồng chí có tài năng, năng khiếu và ưu tiên đầu tư phát triển các môn thể thao truyền thống, môn thể thao dân tộc.

d) Thường xuyên tổ chức thi đấu thể dục, thể thao quần chúng và tham gia hội thao của ngành Công an, Quân đội, các giải thể thao cấp tỉnh do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức.

9. Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh

a) Căn cứ tình hình, điều kiện thực tế tại đơn vị, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, đầu tư xây dựng sân tập luyện, mua sắm trang thiết bị, dụng cụ tập luyện thể dục, thể thao. Tăng cường các nguồn lực cho sự nghiệp phát triển thể dục, thể thao.

b) Vận động, tạo động lực, khích lệ công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị tích cực tập luyện thể dục, thể thao hàng ngày và tham gia các hoạt động: Tháng hoạt động thể dục, thể thao cho mọi người và Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân trên địa bàn tỉnh gắn với Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”. Nêu cao khẩu hiệu “Khỏe để lập nghiệp và giữ nước” góp phần nâng cao sức khỏe để phục vụ học tập, lao động, sản xuất, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, con người Đồng Nai trở thành nguồn lực, động lực quan trọng cho phát triển toàn diện và bền vững.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Tích cực phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thường xuyên tham gia tập luyện thể dục, thể thao hàng ngày và tham gia các hoạt động gắn với Tháng hoạt động thể dục, thể thao cho mọi người, Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân hàng năm và gắn với Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; thực hiện tốt vai trò giám sát, tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân, hội viên, đoàn viên thực hiện Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 379-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này.

11. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chỉ đạo, định hướng tuyên truyền, phổ biến Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 379-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này; phối hợp theo dõi, kiểm tra, giám sát công tác triển khai thực hiện tại các đơn vị, địa phương.

12. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh

a) Phát động phong trào hưởng ứng trong toàn thể lực lượng thanh, thiếu niên, đoàn viên tham gia tập luyện thể dục, thể thao. Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò, tác dụng của luyện tập thể dục, thể thao.

b) Thường xuyên tổ chức các hoạt động, sự kiện thể thao, các giải thi đấu thể thao và tích cực hưởng ứng, tham gia các giải thể thao các cấp tổ chức. Ban hành văn bản chỉ đạo, phối hợp và vận động lực lượng đoàn viên tham gia Kế hoạch ở các địa phương.

13. Báo Đồng Nai, Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai

a) Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền về hoạt động thể dục, thể thao, xây dựng các chương trình, chuyên trang, phóng sự về hoạt động luyện tập và giải thi đấu thể thao.

b) Kết nối chuyên trang để truy cập tài liệu, tranh ảnh, video clip hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật các môn thể thao.

14. UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa

Căn cứ tình hình, điều kiện thực tế tại địa phương, ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện phù hợp với nội dung của Kế hoạch này và Kế hoạch số 379-

KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, trong đó triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

a) Các cấp ủy Đảng, chính quyền, quán triệt sâu sắc các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Kế hoạch số 379-KH/TU, Kết luận số 70-KL/TW và Kế hoạch này; xác định nội dung, nhiệm vụ và trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Quan tâm chỉ đạo công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức của các cấp, các ngành và toàn xã hội đối với công tác thể dục, thể thao trong giai đoạn mới.

b) Tăng cường các nguồn lực cho sự nghiệp phát triển thể dục, thể thao. Rà soát, hoàn thiện quy hoạch, phát triển mạng lưới thiết chế thể thao cơ sở đồng bộ. Triển khai đầu tư, xây dựng 03 (ba) công trình thể thao cơ bản cấp huyện, đủ khả năng tổ chức được các giải thể thao cấp tỉnh gồm: Sân vận động, hồ bơi và nhà thi đấu thể thao đa năng. Triển khai quy hoạch đảm bảo quỹ đất cơ sở thể dục, thể thao trên địa bàn theo quy định.

c) Tiếp tục triển khai tổ chức thực hiện có chất lượng và hiệu quả Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân gắn với Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”; “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, đồng thời phối hợp các ban, ngành, đoàn thể liên quan chỉ đạo các cơ sở, đơn vị, trường học tổ chức hướng dẫn tập luyện thể dục, thể thao đảm bảo khoa học, hiệu quả, khích lệ mọi người dân tham gia tập luyện thể dục, thể thao “Khỏe để lập nghiệp và giữ nước” góp phần nâng cao sức khỏe, tầm vóc, thể lực, phòng, chống bệnh tật đối với người dân.

d) Hàng năm, duy trì tổ chức các hoạt động, giải thi đấu thể thao cấp huyện, cấp xã theo chỉ tiêu giai đoạn.

đ) Đưa nội dung kế hoạch của đơn vị thành tiêu chí đánh giá thi đua, khen thưởng hàng năm. Chỉ đạo các đơn vị và triển khai đồng bộ các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp để đạt được mục đích, chỉ tiêu, yêu cầu đặt ra.

e) Chỉ đạo các cơ quan truyền thông đẩy mạnh tuyên truyền về vai trò, lợi ích, tác dụng của tập luyện thể dục, thể thao. Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân duy trì thói quen thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao để nâng cao sức khỏe, phát triển tầm vóc thể lực, cải thiện đời sống văn hóa, tinh thần cho người dân.

g) Chỉ đạo, đôn đốc và kiểm tra các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn trong việc xây dựng kế hoạch triển khai đồng bộ các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp để đạt được mục đích, chỉ tiêu, yêu cầu đặt ra. Kịp thời đề xuất bổ sung, sửa đổi cơ chế chính sách, giải pháp để triển khai hiệu quả kế hoạch.

h) Bố trí, cân đối nguồn ngân sách và các điều kiện đảm bảo cần thiết khác để thực hiện Kế hoạch.

VI. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Hàng năm, các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố đánh giá, báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch về Sở Văn hóa, Thể

thao và Du lịch trước ngày 01/12. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc; đề nghị các sở, ban, ngành, địa phương báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) xem xét, xử lý theo quy định.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, đánh giá, báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch về UBND tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 379KH/TU ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và UBND các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa tổ chức thực hiện đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả. / *Nguyễn Sơn Hùng*

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Thể dục, thể thao;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các đơn vị tại Mục V;
- Chánh, PCVP. UBND tỉnh (KGVX);
- Lưu: VT, KGVX (N.A, T).

<Tannd T01.2025>

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng